

BẢN TIN

**DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI CẤP
NƯỚC CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ DÂN SINH
LƯU VỰC SÔNG THẠCH HÃN VÀ VÙNG PHỤ CẬN
(Tuần từ 3/8 – 9/8/2018)**

I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC

1. Lượng mưa

Trạm	Lượng mưa trong tuần (mm)	Lượng mưa lũy tích (mm)	So sánh lượng mưa lũy tích với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo tình hình mưa tuần tới (mm)	
			Trung bình nhiều năm	Năm 2017	Năm 2016		
Khe Sanh	94,4	1361,3	+85	+13	+81	không mưa	0,0
Gia Vòng	20,0	466,0	-16	-46	+14	có mưa vừa	12,4
Thạch Hãn	10,0	701,0	+20	-37	-4	có mưa	6,7
Cửa Việt	8,0	492,0	+6	-8	+27	có mưa vừa	9,8
K.T. Đông Hà	25,4	690,5	+43	-19	+38	có mưa vừa	9,2
Trung bình	53,0	947,8	+49	-11	+49	5,3	

Nhận xét:

Lượng mưa lũy tích từ tháng I/2018 đến hiện tại tại các trạm trong vùng đồng bằng và ven biển hầu hết cao hơn so với TBNN từ 6,5-85%; nhưng toàn vùng lại thấp hơn so với cùng kỳ năm 2017 khoảng 10,9%; so với cùng kỳ năm 2016 cao hơn khoảng 49%. Tuy nhiên tại vùng đồng bằng lại thấp hơn khoảng 16,5% so với TBNN cùng kỳ; 46% so với cùng kỳ năm 2017.

Khoảng đầu tháng VIII ở Quảng Trị có mưa nhỏ và vừa; dự báo lượng mưa cả vùng trong tuần tới từ 3 - 9/VIII/2018 sẽ cao hơn khoảng 40-50% so với TBNN cùng thời kỳ.



2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi, thủy điện

a) Nguồn nước trữ các hồ chứa thủy lợi

TT	Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m ³)	W trữ hiện tại so với Wtk (%)	So sánh với cùng kỳ (+/- %)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
				TBNN	2017	2016		
1	La Ngà	36,40	35		-41	+31	Giảm	19
2	Bảo Đài	25,50	37		-52	-5	Giảm	20
3	Kinh Môn	17,60	43		-34	+6	Giảm	19
4	Ái Tử	15,27	34		-45	-2	Giảm	14
5	Hà Thượng	14,70	56		-22	-10	Giảm	34
6	Đá Mài	8,27	43		-25	+105	Giảm	19
7	Bàu Nhum	6,81	88		+7	+20	Tăng	55
8	Tân Kim	6,17	36		-25	+50	Giảm	14
9	Nghĩa Hy	3,48	33		-57	+126	Giảm	11
10	Triệu Thượng 1	4,11	54		-34	-4	Giảm	26
11	Phú Dụng	0,50	49		-40	+3	Tăng	50
12	Triệu Thượng 2	4,34	63		-25	+5	Giảm	24
13	Khe Mây	1,85	88		-1	+53	Tăng	83
14	Trúc Kinh	39,00	32		-47	+40	Giảm	13
15	Trung Chỉ	1,95	66		-26	+78	Giảm	40
	Tổng	185,95	41		-38	+17		20

Nhận xét:

- Hiện tại các hồ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có dung tích đạt từ 32-88% so với thiết kế, tổng dung tích của 15 hồ chứa tại tỉnh Quảng Trị đạt 41% so với thiết kế.

- Dự báo xu thế nguồn nước các hồ cuối vụ Hè thu năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 12/15 hồ có nguồn nước giảm so với cùng kỳ năm 2017 và có 11/15 hồ đáp ứng được toàn bộ lượng nước yêu cầu vụ hè thu 2018. 4 hồ còn lại có dung tích trữ đến cuối vụ thấp (nhỏ hơn 15%) nên có nguy cơ thiếu nước trong vụ Hè thu là hồ Ái Tử, Nghĩa Hy, Tân Kim và Trúc Kinh. Tổng dung tích trữ cuối vụ của các hồ đạt 20%.



b) Nguồn nước trữ tại các hồ chứa thủy điện tham gia bổ sung nước cho hạ du

Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m ³)	Dung tích trữ hiện tại (triệu m ³)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo lượng nước đến hồ	Lượng nước bổ sung cho hạ du (m ³ /s)
			TB nhiều năm	Năm 2017	Năm 2016		
Hồ Thủy điện Quảng Trị	141,26	-	-	-	-	Giảm	15,69

Nhận xét:

- Hiện tại mực nước hồ ở mức 472,85m, lưu lượng đến hồ trung bình 33,68m³/s, lưu lượng xả xuống hạ du 15,69m³/s.

- Dự báo trong thời gian tới, xu thế nguồn nước đến hồ thủy điện Quảng Trị sẽ giảm so với trung bình nhiều năm.

II. KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÔNG TRÌNH THỦY LỢI, TÌNH HÌNH HẠN HÁN VÀ KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG NƯỚC

1. Khả năng cấp nước

Tính từ ngày 3/8/2018 đến hết vụ Hè thu năm 2018, nhu cầu nước tại khu tưới của các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là 55,88 triệu m³, trong đó nhu cầu nước của hệ thống đập Thạch Hãn là 25,27 triệu m³.

Khoảng đầu tháng VIII ở Quảng Trị có mưa nhỏ và vừa; dự báo lượng mưa cả vùng trong tuần tới từ 3 - 9/VIII/2018 sẽ cao hơn khoảng 40-50% so với TBNN cùng thời kỳ. Dự báo lượng dòng chảy tuần tới biến đổi vừa, có khả năng cao hơn so với TBNN cùng kỳ.

Căn cứ theo dung tích trữ hiện tại của các hồ chứa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, dự báo mưa và nguồn nước đến hồ trong các tháng tiếp theo cùng nhu cầu sử dụng nước của từng công trình, tính toán cân bằng nước cho từng công trình đã được thực hiện. Kết quả tính toán cho thấy có 11/15 hồ đáp ứng được toàn bộ lượng nước yêu cầu vụ hè thu 2018. 4 hồ còn lại có dung tích trữ đến cuối vụ thấp (nhỏ hơn 15%) nên có nguy cơ thiếu nước trong vụ Hè thu là hồ Ái Tử, Nghĩa Hy, Tân Kim và Trúc Kinh.

Kết quả tính toán cân bằng nước và dự báo khả năng đáp ứng nguồn nước phục vụ kế hoạch sản xuất vụ Hè thu năm 2018 trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận được thể hiện dưới bảng sau:



STT	Tên công trình	Dung tích so với Thiết Kế (%)	Nhiệm vụ sản xuất (ha)	Dự báo vụ Hè Thu 2018			Ghi chú
				Dung tích so với TK (%)	Khả năng đáp ứng (%)	Diện tích đáp ứng (ha)	
1	La Ngà	35	1139	19	100	1139	
2	Bảo Đài	37	530,4	20	100	530,4	
3	Kinh Môn	43	835,3	19	100	835,3	
4	Ái Tử	34	472	14	100	472	
5	Hà Thượng	56	487,2	34	100	487,2	
6	Đá Mài	43	309	19	100	309	
7	Bàu Nhum	88	157,3	55	100	157,3	
8	Tân Kim	36	185	14	100	185	
9	Nghĩa Hy	33	119,1	11	100	119,1	
10	Triệu Thượng 1	54	94,2	26	100	94,2	
11	Phú Dụng	49	22	50	100	22	
12	Triệu Thượng 2	63	89,2	24	100	89,2	
13	Khe Mây	88	37	83	100	37	
14	Trúc Kinh	32	1019,7	13	100	1019,7	
15	Trung Chỉ	66	87	40	100	87	
	Đập						
16	Đập Sa Lung		419				
17	CT. Nam Thạch Hãn		5646				

Đối với hệ thống đập Sa Lung và Nam Thạch Hãn, lượng nước đến đập lớn, đảm bảo yêu cầu nước tưới trong vụ Hè thu 2018. Tuy nhiên, để đảm bảo sản xuất vụ Hè thu 2018, địa phương và các đơn vị quản lý vận hành công trình cần có kế hoạch sản xuất hợp lý, tăng cường các biện pháp tiết kiệm nước, đồng thời có kế hoạch ứng phó kịp thời trong trường hợp hạn hán thiếu nước xảy ra.

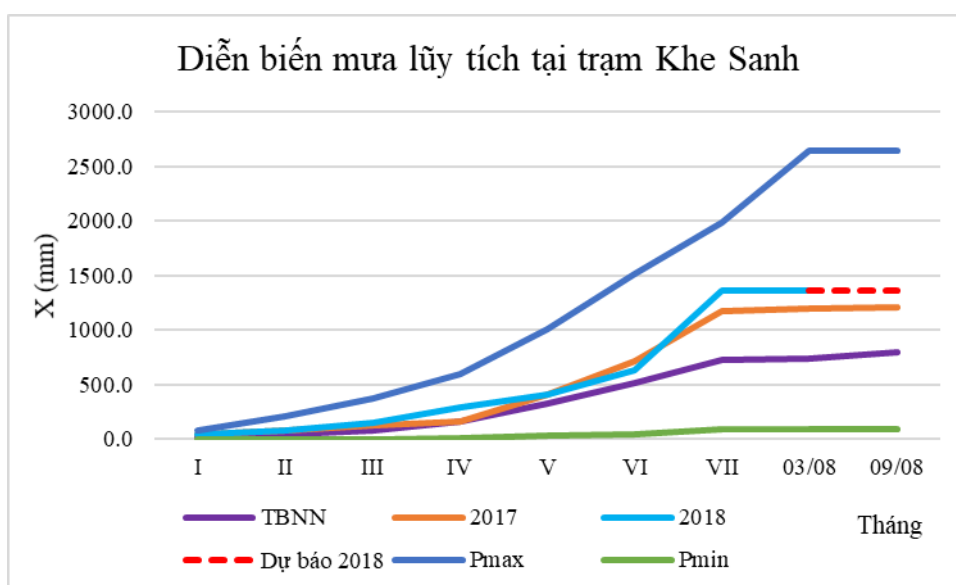


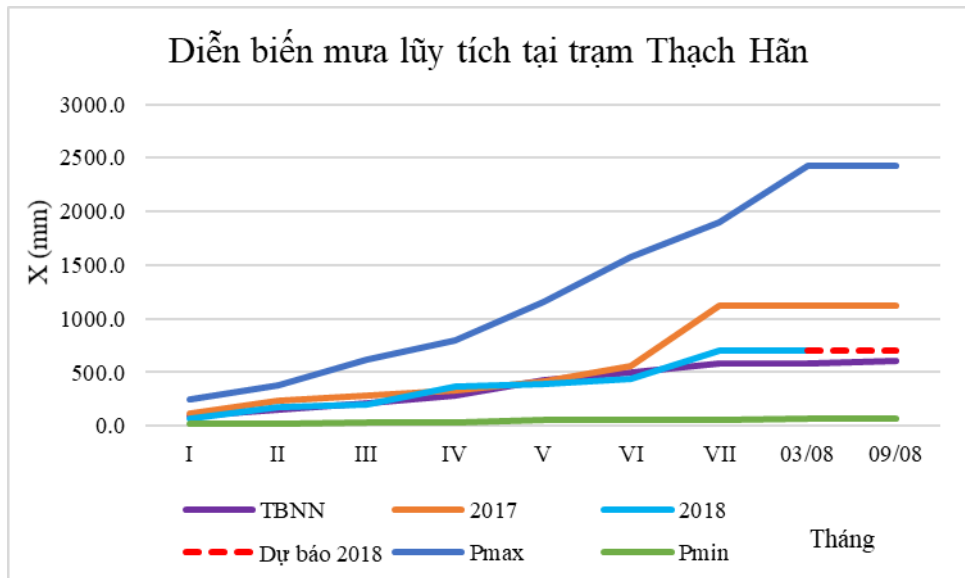
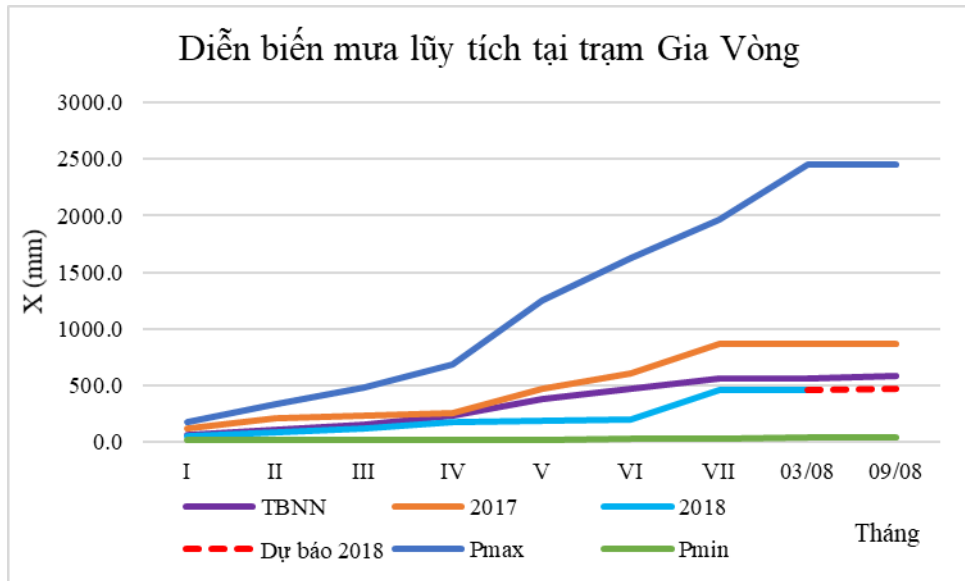
2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

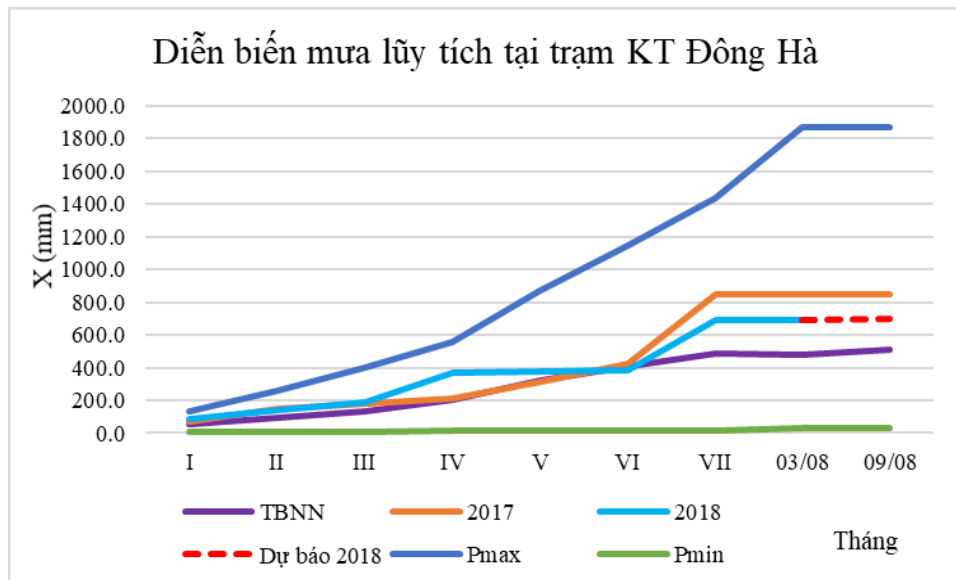
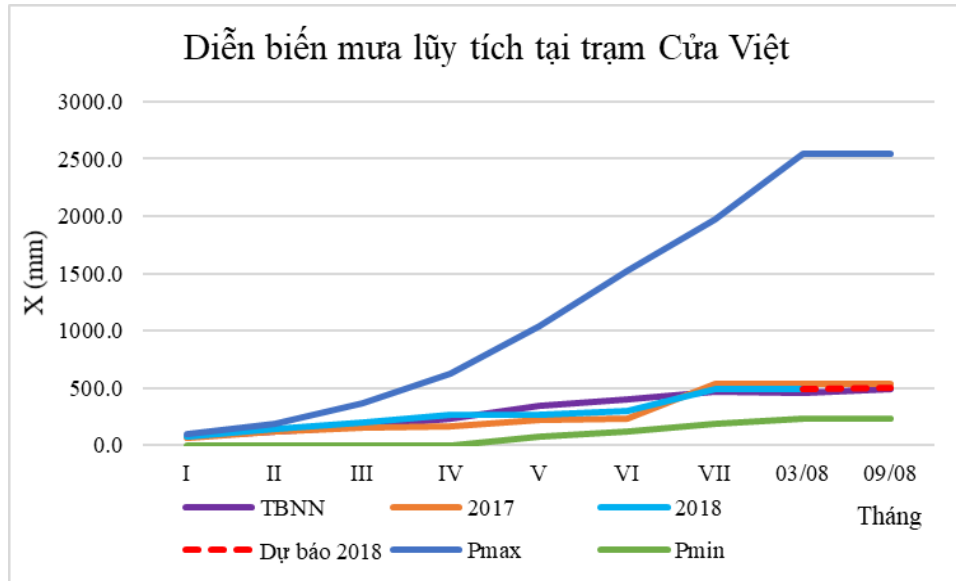
TT	Trạm	Vùng/ Huyện	Mưa hiện trạng và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (%)			Khuyến cáo
				Năm Min	TBNN	Năm Max	
1	Khe Sanh	Đakrong	1361	+198	+70	+5	Rủi ro hạn thấp
2	Gia Vòng	Gio Linh	478	+117	-19	-61	Rủi ro hạn thấp
3	Thạch Hãn	TX Quảng Trị	708	+246	+16	-37	Rủi ro hạn thấp
4	Cửa Việt	Gio Linh	502	+151	+2	-46	Rủi ro hạn thấp
5	K.T. Đông Hà	TX Đông Hà	700	+180	+37	-20	Rủi ro hạn thấp

Nhận xét và khuyến cáo:

Khoảng đầu tháng VIII có khả năng có mưa vừa và nhỏ. Lượng mưa cộng dồn từ đầu tháng I/2018 tính đến hết ngày 9/VIII/2018 hầu hết cao hơn TBNN (từ 2,1 - 70,4% so với TBNN) nên khả năng lượng nước có thể cung cấp nước ngầm đảm bảo tương đương mức trung bình nhiều năm.







Hình 1: Dự báo lượng mưa tại một số trạm đại diện lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận

Ghi chú:

P-TBNN: Lượng mưa trung bình tháng nhiều năm

Pmax: Lượng mưa lớn nhất tháng nhiều năm

Pmin: Lượng mưa nhỏ nhất tháng nhiều năm

P-Thực đo 2017-2018: Lượng mưa thực đo các tháng năm 2017

P-Dự báo 2018: Lượng mưa dự báo năm 2018

3. Tổng hợp thông tin hạn hán (nếu có)

TT	Huyện	Diện tích gieo trồng (ha)			Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng do thiếu nước (ha)	Diện tích canh tác do thiếu nước (ha)	Diện tích cây trồng bị ảnh hưởng, hạn hán, xâm nhập mặn (ha)		
		Tổng cộng	Lúa	Cây trồng khác			Lúc cao nhất	Hiện tại	Dự báo xu thế (tăng/giảm)
1	Quảng Trị	38.028	22.503	15.525	-	-	-	-	-
	Cộng	38.028	22.503	15.525					

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Căn cứ vào tình hình dự báo nguồn nước, nhu cầu cấp nước và khả năng đáp ứng của các hệ thống thủy lợi trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận thấy rằng theo dự báo trong vụ hè thu cập nhật tuần từ 3/8-9/8/2018 cho thấy lượng mưa và dòng chảy đến đều cao hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ, 11/15 các công trình trong vùng đảm bảo cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, 4 công trình có nguy cơ thiếu nước trong vụ Hè Thu

Do vậy, trong thời gian tới đề nghị các địa phương, cơ quan quản lý vận hành công trình cập nhật diễn biến thời tiết và các bản tin dự báo để có kế hoạch sản xuất và phương án chống hạn hiệu quả trong vụ hè thu.

Bản tin tiếp theo sẽ phát hành vào 9/8/2018

